

NHỮNG CÁNH HOA RƠI

Thích Như Điền

Nếu có người nào đó bảo rằng: “Tại sao Thầy viết nhiều và không chịu nghỉ ngơi, hãy để dồn viết một tác phẩm có giá trị vẫn hay hơn là những bài tạp ghi như vậy” thì tôi sẽ trả lời rằng: “Nếu viết được thì cứ viết, chứ chờ viết hay mới viết thì biết bao giờ mới viết được một bài. Có nhiều người chờ cả đời không viết, đến khi muốn viết thì không còn sức khỏe nữa”. Quả cuộc đời này nó có nhiều cái khó như thế, mà chúng ta thì không tự làm chủ thời gian cũng như sức khỏe của mình được. Do vậy tôi chủ trương rằng: “Cái gì làm được trong ngày hôm nay thì hãy nên làm, chứ chờ đến ngày mai thì nhiều khi ngày mai ấy không còn ở lại với mình nữa. Dầu ta có già, có sống lâu bao nhiêu năm trên thế gian này đi nữa, rồi một ngày nào đó chúng ta cũng phải ra đi, mà thời gian thì chẳng thương tiếc gì ta, dầu ta có cố níu kéo nó lại. Ngay cả những người thân trong gia đình, mình cứ ngỡ rằng họ luôn ở gần mình và họ thuộc về một phần của cuộc sống mình, nhưng điều ấy ta đã lầm. Cuối cùng rồi chẳng có cái gì là của mình, ngay cả tài sản, của cải, người thân, địa vị, học thức, bằng cấp v.v... Tất cả rồi cũng chỉ còn là con số không to tướng như những cánh hoa rơi trước gió mà thôi”.

Sống 67 năm trên trần thế, tôi đã chứng kiến không biết bao nhiêu là nỗi biệt ly của nhiều người, ngay bản thân mình cũng có, mà cho những người thân, những bạn bè gần xa cũng không thiếu, nhất là những Phật tử qua đời mà tôi đã đến trợ niệm cho họ. Đặc biệt lần này tôi chỉ muốn ghi lại những cảm xúc của mình khi đối diện với những sự biệt ly này. Trước đây hai năm, vào ngày 8 tháng 8 năm 2013 Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Viện Chủ chùa Khánh Anh tại Pháp, đồng thời Ngài cũng là nguyên Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, đã ra đi chưa một lời dặn dò với môn đồ đệ tử cũng như các thành viên của Giáo Hội và suốt hai năm qua, chúng tôi đã cùng với Quý Thầy Cô trong Giáo Hội và Đệ tử xuất gia cũng như tại gia của Ngài tiếp tục gánh vác con thuyền của Giáo Hội và nhất là việc xây dựng ngôi phật vũ Khánh Anh vẫn còn trong thời kỳ dang dở. Để rồi cuối cùng Giáo Hội Âu Châu cũng đã tổ chức được các lễ quan trọng từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 8 năm 2015 vừa qua; có cả hàng ngàn Phật tử khắp năm châu và hơn 300 Tăng Ni khắp các nơi về tham dự. Đây là một thành quả, một hãnh diện của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu nói chung cũng như môn đồ pháp quyến của Cố Hòa Thượng Minh Tâm nói riêng vậy.

Đại Giới Đàn Khánh Anh quy tụ hơn 40 giới tử đến từ 10 quốc gia tại Âu Châu cũng như Mỹ Châu, trong này có 10 giới tử là người Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Ý, Đan Mạch, Scotland v.v... Giới Đàn này đã mở ra phương tiện cho những người Tây Phương, đặc biệt là nữ giới, đã xuất gia với các trường phái Phật Giáo Tây Tạng suốt trong hơn 30 năm hay hơn 20 năm vẫn chưa được thọ Thức Xoa và Tỳ Kheo Ni, kể từ sau khi Thọ giới Sa Di Ni. Chúng ta đã bắc một nhịp cầu cho

những người nữ Tây Phương này, và trong tương lai, sau khi họ đã thọ giới Tỳ Kheo Ni, có đủ hạ lạp trong 5 mùa An Cư Kiết Hạ trở lên, họ có thể thọ nhận đệ tử và nếu đủ 10 vị Ni, họ có thể bắt đầu truyền các giới cho chư Ni Âu Mỹ, để họ có cơ hội tiếp cận với giáo lý của Đức Phật theo tinh thần của Tứ Phần Luật, mà chư Ni Việt Nam đang hành trì. Đây là điểm son của Giới Đàn Khánh Anh trong những ngày 13 và 14 tháng 8 năm 2015 vừa qua.

Kế đến là Lễ Hiệp Kỳ chư Lịch Đại Tổ Sư (Về Nguồn 9) được tổ chức trọng thể vào ngày 15 qua những đề tài thuyết trình về hành trạng của Tổ Khương Tăng Hội và Tổ Khánh Anh, lồng vào đó trong những ngày 13,14 có những đêm “trà đàm hội ngộ” cũng như “Hội luận Tăng Ni trẻ” v.v... đã làm cho không khí sinh hoạt của ngày Về Nguồn lại càng nổi sắc hơn. Một đài truyền hình đến từ Hoa Kỳ có phỏng vấn tôi rằng: “Thưa Thầy, nhiều người tại Hoa Kỳ khi nghe đến hai chữ Về Nguồn lại liên tưởng đến tổ chức này có liên hệ đến Cộng sản. Vậy xin Thầy cho biết về ý kiến của Thầy như thế nào về vấn đề này”. Tôi trả lời rằng: “Cách đây 9 năm, tại chùa Pháp Vân Toronto, Canada đã tổ chức Về Nguồn lần thứ nhất, có gần 100 Tăng Ni tham dự và sau đó bị các cơ quan truyền thông la hoán lên là Về Nguồn, chính là về với Cộng sản, nhưng xin thưa, Cộng sản đâu có nguồn gốc dân tộc mà về. Và lại suốt trong 9 năm qua, trong gần 100 vị Tăng Ni tham dự lần đầu ấy có ai là Cộng sản đâu, xin quý vị chỉ dùm cho tôi”. Đó là câu trả lời đơn giản của tôi. Ở những xứ tự do này người ta có quyền chỉ trích xây dựng, nhưng không phải để phỉ báng và chụp mũ. Nếu nói họ có, mà thiếu bằng chứng để chứng minh, thì sẽ có luật pháp hiện hành nghiêm trị. Đã có nhiều trường hợp như vậy xảy ra rồi và xin những người hay chụp mũ người khác hoặc vu cáo người khác không có bằng chứng thì hãy lấy đó làm gương. Theo tôi thì nên thấy cái hay cái đẹp của người khác, tâm mình sẽ thanh thản hơn; còn nếu chỉ thấy cái xấu cái sai của đối phương thì lúc nào tâm ta cũng khó chịu. Có lần Nguyên Đạo Văn Công Tuấn viết: “Có nhiều người chỉ muốn vạch lá tìm sâu, thì kẻ ấy chỉ thấy sâu và không bao giờ thấy lá”. Xin nhớ cho rằng chúng ta là những người học hạnh Thánh để thực hành theo các Thánh nhơn, chứ không phải chúng ta là Thánh. Do vậy con người vẫn còn có những lỗi lầm, thì cũng là chuyện bình thường thôi, không có gì để khó hiểu cả.

Đêm thứ Bảy ngày 15 tháng 8 “Tuồng niệm bậc xuất trần thượng sĩ” đã làm cho nhiều người thương cảm nhớ đến Sư Ông Minh Tâm. Những giọt nước mắt vẫn vô tình tuôn chảy như để nhớ lại một bậc Thầy đã dày công hy hiến đời mình cho Giáo Hội cũng như những công việc chung đại sự khác. Ngày hôm sau, 16 tháng 8 năm 2015 là ngày cắt băng Khánh thành (tuy chưa được phép chính thức của chính quyền Pháp, vì còn những công trình chính chưa hoàn thiện), nhưng chư Tôn Đức cũng như đồng bào Phật Tử khắp nơi đều hoan hỷ để được nhìn thấy hình ảnh này, sau 20 năm xây dựng. Lễ Hiệp Kỳ chư Lịch Đại Tổ Sư và tuyên đọc tâm niệm của Tăng Ni Hải Ngoại cũng như lễ Đại Tường của Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã được diễn ra vô cùng trang nghiêm thành kính. Kế tiếp là phần tấn phong Trụ Trì cho Thượng Tọa Thích Quảng Đạo và Ni Sư Diệu Tràm. Thầy Quảng Đạo sẽ lo cho ngôi chùa mới ở Evry với sự cố vấn của Chư Tôn Hòa Thượng trong Giáo Hội Âu Châu cũng như môn phái Liễu Quán gần và xa. Để điều hành ngôi đại tự này Thầy Quảng Đạo phải cần sự trợ duyên của chư Thượng Tọa, Đại Đức

Tăng trong các Tổng Vụ của Giáo Hội. Phần nội tự sẽ do Thượng Tọa Quảng Đạo cũng như Huỳnh đệ tử muội cùng quý Phật tử tại gia đảm trách. Ni Sư Diệu Trâm cũng đã phát biểu thật là đồng mãnh và cảm động, khi Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt trao quyền Trụ Trì ngôi chùa cũ Khánh Anh tại Bagnneux mà Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã Trụ Trì tại đó từ năm 1977 cho đến năm 2013. Đây là những hình ảnh đẹp vô cùng trong những Đại Lễ được cử hành tại chùa Khánh Anh trong những ngày này. Mặc dầu một cánh hoa đã rụng, nhưng có hai cánh hoa đã mọc lên để tiếp tục con đường của Thầy Tổ mình đã dày công vun đắp trong suốt hơn 40 năm qua. Tiếp theo là lễ cúng dường Trai Tăng cho gần 400 Tăng Ni hiện diện. Đây có lẽ là số Tăng Ni đông nhất tại Âu Châu có mặt trong những ngày này tại chùa Khánh Anh để tham dự những Đại Lễ vừa trình bày. Hẳn rằng Hòa Thượng Minh Tâm ở một nơi xa xôi nào đó, Ngài đã đoái mắt nhìn về ngôi Đại Tự Khánh Anh và mỉm cười hoan hỷ cho những việc truyền đăng tục diệm đã được kế vãng khai lai như thế.

Trong tháng 8 năm 2015 vừa qua tại Hoa Kỳ và Canada đã có ba cánh Hoa cùng rơi một lúc vào những ngày 3, ngày 18 và ngày 20. Đó là Cố Trưởng Lão Hòa Thượng Pháp Chủ Thích Giác Nhiên, Viện Chủ Tổ Đình Minh Đăng Quang tại Westminster California, ra đi ở tuổi thượng thọ 93. Tiếp đến là Hòa Thượng Thích Viên Diệu, Trụ Trì chùa Thuyền Tôn tại Montreal, Canada ra đi ở tuổi 62 và một bậc danh Tăng thạc đức nữa, đó là Cố Đại Lão Hòa Thượng Thượng Thủ Thích Tâm Châu, ra đi ở tuổi 95 với 84 năm hành đạo và 74 Hạ Lạp trên khắp mọi miền đất Việt và năm châu, bốn bể kể từ hơn 40 năm nay, không có nơi nào là không có hình bóng của Ngài hiện hữu. Tôi sẽ viết về ba cánh Hoa đặc biệt này của Pháp Phái Khất Sĩ, của Liễu Quán Pháp Phái và của Trúc Lâm Yên Tử Pháp Phái. Dĩ nhiên sẽ có nhiều phần khiếm khuyết, kính mong chư Tôn Đức và Quý thiện hữu tri thức bổ túc cho. Xin vô vàn đa tạ.

Phái Khất Sĩ do Ngài Minh Đăng Quang sáng lập vào tiền bán thế kỷ thứ 20 và chỉ có Việt Nam mới có, chứ trên thế giới không có Phái này, ngoại trừ chư Tăng Việt Nam sang Mỹ hay các châu lục khác đã mang truyền thống Khất Sĩ này của Việt Nam đến thành lập ra. Căn cứ theo bộ “Chơn Lý” gồm hai quyển của Ngài Minh Đăng Quang truyền lại, thì đầu tiên Ngài tu theo Đại Thừa ở Việt Nam, sau đó Ngài sang Cao Miên để tham cứu Thiên học với các Sư Nam Tông và cuối cùng Ngài về lại Việt Nam thành lập phái Khất Sĩ này. Chư Tăng Ni dùng chay, đi khất thực, tịnh hành nhất là ở miền Nam Việt Nam. Và năm 1954 thì Ngài Minh Đăng Quang vắng bóng. Kể từ đó các Môn Đồ của Ngài đi du hóa khắp nơi để thành lập Tịnh xá và giáo hóa chúng sanh theo thể loại văn thơ được sáng tác hay dịch thuật từ các Kinh điển Đại Thừa. Cố Hòa Thượng Thích Giác Nhiên là vị Đệ tử sau cùng của Tổ Sư Minh Đăng Quang, Ngài sang Mỹ tỵ nạn Cộng sản vào đầu thập niên 80 và đã gây dựng chừng 20 Đạo Tràng, Tu Viện, Tịnh xá có liên quan đến hệ phái Khất Sĩ tại Hoa Kỳ. Bằng giảng của Ngài được gửi đi khắp các nơi, nên Phật tử có cơ duyên để nghe và hành trì. Cuối đời, Ngài bị bệnh duyên trong 9 năm và vào ngày 3 tháng 8 năm 2015 Ngài đã ra đi ở tuổi đời 93 và hơn 60 hạ Lạp. Đây là một mất mát to lớn của

Giáo Đoàn Khất Sĩ Việt Nam cả trong lẫn ngoài nước. Sau đó nhục thân của Ngài được đưa về Việt Nam và hỏa thiêu tại Sài Gòn. Môn Đồ Pháp Quyển của Ngài đã cử hành những lễ nghi quan trọng để nhớ lại ân xưa của một bậc Thầy cao cả đã dày công huấn dục các tử đệ nên người.

Cách đây chừng 3 tháng Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu Mỹ của chúng tôi có ghé Canada và nghe tin Hòa Thượng Viên Diệu, Trụ Trì chùa Thuyền Tôn tại Montreal bệnh nặng, nên đã ghé thăm và Thầy cho biết rằng: “Bác sĩ đã chê, cho về lại chùa an nghỉ, chắc chỉ còn 3 tháng nữa sẽ đi”. Tôi nghe cũng hơi đột ngột, vì tin ấy chính từ Thầy nói ra, và lại tuổi đời Thầy mới 62, chưa phải có gì bi quan lắm. Thế nhưng ngày 18 tháng 8 năm 2015 vừa qua, Thầy đã ra đi vĩnh viễn rồi. Hòa Thượng Viên Diệu thuộc Pháp Phái Liễu Quán. Phái này được thành hình tại Đàng Trong vào cuối thế kỷ thứ 17 do Ngài Nguyên Thiệu từ Trung Hoa qua giáo hóa, Tổ Liễu Quán người Sông Cầu Phú Yên ra Huế học đạo và đắc pháp với Ngài Nguyên Thiệu. Và kể từ đầu thế kỷ thứ 18 đến nay, tại Huế nói riêng cũng như khắp các miền Trung và Hải Ngoại ngày nay, nhiều chư Tôn Đức thuộc về dòng Thiền này. Ngài Liễu Quán là người Việt Nam, nên Thiền Phái này được phát triển rất mạnh khắp nơi trên thế giới ngày nay. Thầy Viên Diệu ra đi để lại 3 ngôi chùa tại Canada và chắc rằng môn phong pháp phái Liễu Quán sẽ cử người ra đảm nhiệm.

Vào ngày mùng 7 tháng 7 năm Ất Mùi, nhằm ngày 20 tháng 8 năm 2015 Ngài Thượng Thủ của GHPGVN trên Thế Giới đã viên tịch tại Montreal với tuổi thọ 95. Xuất gia tại Ninh Bình từ 11 tuổi, 21 tuổi thọ giới Tỳ Kheo, nên Ngài đã có 74 Hạ Lạp trong Thiền Môn, là một trong những vị Trưởng Lão của Phật Giáo Việt Nam. Đó là cố Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Ngài thuộc dòng phái Trúc Lâm Yên Tử của Điều Ngự Giác Hoàng Trần Nhân Tôn. Đến năm 1954 Ngài theo làn sóng người tỵ nạn Cộng sản, đã xa lìa miền Bắc vào Nam và Ngài đã thành lập hay chứng minh cho nhiều ngôi chùa tại miền Nam Việt Nam như: Vĩnh Nghiêm, Giác Minh, Việt Nam Quốc Tự v.v... Trong giai đoạn nhiễu nhương của Phật Giáo bị nhà Ngô đàn áp, Ngài làm Trưởng Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo để đối thoại với chính quyền nhà Ngô và sau cuộc cách mạng thành công vào ngày 1 tháng 11 năm 1963, Ngài đã được bầu lên làm Viện Trưởng Viện Hóa Đạo đầu tiên của GHPGVNTN từ năm 1964, đến năm 1966 thì Giáo Hội tách rời làm hai thành Ấn Quang và Việt Nam Quốc Tự. Ngài giữ nhiều vai trò quan trọng trong nhiều giai đoạn khác nhau của Phật Giáo Việt Nam. Đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 Ngài một lần nữa đi tỵ nạn Cộng sản sang Pháp. Đến Pháp, Ngài lập chùa Từ Quang, rồi Hồng Hiến và sau đó qua Hoa Kỳ cũng như Canada để cố vấn cho chùa Giác Hoàng, Liên Hoa và tiếp đến Ngài trở lại Montreal để thành lập Tổ Đình Từ Quang. Năm 1984 Ngài đã thành lập GHPGVN trên Thế Giới tại chùa Liên Hoa Brossard Canada và Ngài làm Thượng Thủ. Đến năm 2014, đúng 30 năm sau Ngài tổ chức lễ kỷ niệm 30 năm thành lập tổ chức này rất trọng thể tại Tu Viện Viên Quang ở Hoa Kỳ.

Gần một thế kỷ Ngài đã kinh qua. Do vậy có không biết bao nhiêu điều đã nói, nhưng với người viết bài này xin cung kính đánh lễ Ngài như bao lần Ngài đến tham dự những lễ lộc quan trọng của chùa Viên Giác tại Hannover trong những năm 1991 (Đại Hội Ban Chấp hành của Hội Đồng Tăng Già Thế Giới), năm 2003 (lễ truyền trao Trụ Trì) và năm 2008 (lễ được tấn phong lên Hòa Thượng). Mỗi lần chúng tôi sang Canada cũng đều xin phép đến đánh lễ Ngài và mỗi lần như thế đều được nghe những lời giáo huấn của Ngài rất chí tình về sự hòa hợp Tăng Già cũng như cố gắng phát triển Phật Giáo tại các nơi v.v... Bằng ngâm thơ và kinh sách của Ngài, tôi được nhận rất nhiều, đã nghe và đã đọc. Từng chữ, từng lời như được gọi nhớ đầu đây. Lẽ ra tôi phải sang tận nơi Tổ Đình Từ Quang tại Montreal Canada để tiễn đưa Ngài lần cuối, nhưng trong Giáo Hội Âu Châu đã có nhiều vị đại diện đến để đánh lễ kim quan Ngài rồi, và lại ngày Vu Lan quá cận kề, nên không thể đến Canada được. Như những gì Ngài đã có lần dặn dò thân mật rằng: “Thầy Như Điển đừng quên tôi nhé! “Vâng! Con sẽ không bao giờ quên Ngài cũng như những hành hoạt của Ngài trên suốt một chặng đường dài của lịch sử Việt Nam và Phật Giáo Việt Nam như thế và con sẽ đến Tổ Đình từ Quang vào những dịp sau này như hình ảnh của Ngài đã thị hiện trên bầu trời Montreal vào lúc 10 giờ đêm ngày 21 tháng 8 năm 2015 khi đưa nhục thân của Ngài đi nhà quàn vậy. Vâng! Chính những sự thị hiện của cánh Hoa vĩ đại ấy giống như “Cánh Hoa Tâm” mà Ngài đã trước tác, tạo nên những vần thơ Đạo Lý tuyệt diệu để gửi lại cho Đời vậy.

Trước sau gì rồi mọi người cũng sẽ có một ngày ra đi như vậy, nên ngay từ bây giờ chúng ta nên sẵn sàng đón nhận những niềm vui lẫn sự lo toan cho cuộc sống và hãy để như vậy cho dòng đời trôi chảy mãi đến tận vô cùng, không đợi chờ, không phủ nhận, mà hãy chấp nhận nó Như Là thì mọi việc sẽ qua đi.

Những cánh hoa rơi trên bầu trời Âu Mỹ ngày nay của thế kỷ thứ 21 đã làm cho chúng ta gọi nhớ lại những cánh hoa ngày trước, khi Đức Phật còn tại thế, mà trong Kinh Tạp A Hàm, Ngài A Nan một hôm đã bạch lên với Đức Thế Tôn rằng:

“Kính bạch Ngài, con đang nhặt được một cành hoa, khi con ngửi, mùi thơm của nó tỏa khắp, cảm thấy rất dịu dàng, thơm tho. Ngay cả cành và lá của nó cũng thơm nữa. Không những thế! bạch Ngài, cả rễ của nó con ngửi cũng cảm thấy thơm. Không biết có loài hoa nào ngược gió mà có thể bay khắp muôn phương chăng?”

Này A Nan! Có chứ. Đó là hương thơm của những người Phật tử tại gia giữ tròn 5 giới cấm. Đó là hương thơm của những người Phật tử tại gia trai giới gìn giữ cẩn thận trong sáu ngày, vào ngày mùng 8, 23, 14, rằm, 30 và mùng một. Đó là hương thơm của những người Phật tử tại gia giữ tròn Bát Quan Trai giới trong những ngày trên. Hương thơm này, dầu cho có ngược gió cũng bay khắp muôn phương”. Như vậy đó, hương thơm của những người Đức Hạnh, dầu ngược gió cũng có thể bay khắp muôn phương, ngay cả hàng Cư Sĩ, Đức Phật vẫn ca ngợi tán dương như vậy; còn ở đây, như trên chúng ta đã thấy, các bậc Đại Sư đi vào đời, mang theo biết bao nhiêu nguyện lực để phổ hóa chúng sanh, thì hương thơm của giới, của định, của tuệ, của giải thoát và giải thoát tri kiến hương ấy vẫn còn lan tỏa khắp nơi trên hoàn vũ này.

Chúng ta tưởng niệm đến các Ngài cũng có nghĩa là chúng ta muốn noi theo những hạnh nguyện của các Ngài, đi vào đời, dấn thân vì Đạo. Dầu cho bao hiểm nguy đến tánh mạng đi chăng nữa chúng ta vẫn không lùi bước trước những nghịch cảnh thử thách lòng mình. Có như vậy mới xứng đáng là Đệ tử của Phật. Ngày nay pháp nhược, ma cường nên những thế lực vô minh đang rình rập bên ta. Vậy chúng ta hãy can đảm hơn lên để đi vào đời, phải làm sao giống như lời thệ nguyện của Ngài A Nan trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm rằng:

Trong đời ác năm trước, con nguyện xin vào trước

Nếu có một chúng sanh nào chưa thành Phật

Thì con sẽ không vào Niết Bàn.

Hãy dũng mãnh và tinh tấn lên, như voi chúa xông vào trận mạc. Chúng ta phải đối diện với vô minh và chúng ta phải chuyển hóa vô minh thành trí tuệ và chuyển hóa phiền não thành Bồ Đề. Đây mới là bản phận của người tu Phật. Xin cầu nguyện cho tất cả chúng ta hãy vững lòng tin nơi Tam Bảo và nơi tự thân của mỗi người như vậy.

Viết xong vào mùa Vu Lan báo hiếu năm 2015-Phật Lịch 2559.